

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 171/2026/HS-PT

Ngày 04 – 9 – 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên Hiệp

Các Thẩm phán:

Ông Võ Thanh Bình

Ông Võ Ngọc Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hồng Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Minh Hiếu, Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 213/2026/TLPT-HS ngày 12 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo Lê Hoàng A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2026/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 0 - Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Hoàng A, sinh ngày 12/12/1988 tại tỉnh Đồng Tháp.

- CCCD số: 087088018159, cấp ngày 09/8/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ 00, khóm 0, phường M, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Lê Văn T, sinh năm: không rõ (đã chết) và bà: Võ Thị K, sinh năm: 1950; Vợ: Sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Kim C; Con: Lê Hoàng T, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 14/01/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 0, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng, đã chấp hành xong ngày 27/10/2016;

- Ngày 20/12/2010, bị Công an thành phố C, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về an ninh trật tự, hình thức xử phạt 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Tạm giữ, tạm giam: Không. Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại.

Bị hại: Nguyễn Văn T, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Tổ 0, khóm 0, phường M, tỉnh Đồng Tháp.

(Bị cáo có mặt. Bị hại có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Lê Hoàng A là bạn bè quen biết nhau. Vào khoảng 23 giờ 45 phút, ngày 25/4/2025, T đến quán Phở 66 thuộc tổ 00, khóm 0, phường M, tỉnh Đồng Tháp do chị Trần Thị Kiều C làm chủ, để uống rượu cùng bạn.

Khoảng 30 phút sau, A một mình chạy xe mô tô đến quán Phở 66 và đi đến chỗ của anh T đang ngồi uống rượu để đòi anh T trả tiền thiếu trước đây. Do không thống nhất về số tiền thiếu nên anh T và A xảy ra cự cãi. Sau đó, A lao vào đánh anh T bằng tay nhưng anh T gạt được và đánh lại A nhưng không trúng. A cầm một cái ghế nhựa màu đỏ, loại ghế có dựa lưng ở trong quán đánh anh T; anh T cũng cầm một cái ghế nhựa màu đỏ đánh lại. Lúc này, ghế của A bị gãy nên A cầm một cái ghế khác đánh 02 cái và ném trúng vào vùng mặt của T dẫn đến bị trầy xước da chảy máu. Lúc này, anh Bùi Văn S là bạn của anh T và A cũng đến quán để ăn phở, thấy anh T và A đánh nhau nên đi vào quán cùng chị C và những người trong quán can ngăn, thấy vùng mặt của anh T bị chảy máu nên A ném ghế lại quán và đi về.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 649/KLTTCT-TTPYĐT, ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp đối với anh Nguyễn Văn T, như sau: Sẹo vết thương phần mềm gò má trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương: 03%; Sẹo vết thương phần mềm vùng cằm, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương: 03%; Vết biến đổi sắc tố da sống mũi, tỷ lệ tổn thương: 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là: 07%. Các tổn thương do vật tày gây ra; Cơ chế hình thành tổn thương do ngoại lực tác động.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 ghế nhựa. Hiện đã trả lại tài sản cho chị C, chị C không yêu cầu gì thêm.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Hoàng A đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại Nguyễn Văn T với số tiền là 1.000.000 đồng. Hiện nay, anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự đối với A.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Hoàng A thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản dựng lại hiện trường, vật chứng thu giữ,

kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2026/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 0 - Đồng Tháp đã quyết định:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng A, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Đã xử lý xong.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong và không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/6/2026, bị cáo Lê Hoàng A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Với lý do: Mức án tại bản án sơ thẩm quá nặng. Bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; Bị cáo đang nuôi con còn nhỏ (07 tuổi) và mẹ già 76 tuổi không còn khả năng lao động.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: đã có hành vi xô xát với Nguyễn Văn T nhưng không trực tiếp gây thương tích cho bị hại, đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án; Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Lê Hoàng A kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là có xảy ra xô xát với bị hại T, hai bên đánh nhau nhưng không thừa nhận gây thương tích cho T. Tuy nhiên, qua tài liệu, chứng cứ thể hiện tại hồ sơ cho thấy: Lời khai của bị cáo về hành vi xô xát, đánh nhau với T phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 23 giờ 45 phút, ngày 25/4/2025, T đến quán Phở 66

thuộc tổ 00, khóm 0, phường M, tỉnh Đồng Tháp do chị Trần Thị Kiều C làm chủ, để uống rượu cùng bạn.

Khoảng 30 phút sau, A một mình chạy xe mô tô đến quán Phở 66 và đi đến chỗ của T đang ngồi uống rượu để đòi tiền T thiếu trước đây. Do không thống nhất về số tiền còn thiếu nên T và A xảy ra cự cãi. Sau đó, A lao vào đánh T bằng tay nhưng T gạt được và đánh lại A nhưng không trúng. A cầm một cái ghế nhựa màu đỏ loại ghế có dựa lưng ở trong quán đánh T, T cũng cầm một cái ghế nhựa màu đỏ đánh lại. Lúc này, ghế của A bị gãy nên A cầm một cái ghế khác đánh T 02 cái và ném trúng vào vùng mặt của T dẫn đến bị trầy xước da chảy máu. Lúc này Bùi Văn S là bạn của T và A cũng đến quán để ăn phở, thấy T và A đánh nhau nên đi vào quán cùng chị C và những người trong quán can ngăn, thấy vùng mặt của T bị chảy máu nên A ném ghế lại quán và đi về. Hành vi của bị cáo Lê Hoàng A là nguy hiểm cho xã hội nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hoàng A phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Hoàng A là người đã thành niên, đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, ngày 14/01/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 0, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Ngày 20/12/2010, bị Công an thành phố C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về an ninh trật tự mà cụ thể là hành vi sử dụng dao tự chế gây thương tích cho người khác nhưng do phía bị hại rút đơn yêu cầu xử lý hình sự nên vụ án đình chỉ và bị cáo chỉ bị xử phạt hành chính. Lẽ ra, bị cáo phải biết cải sửa bản thân, sống tốt hơn cho gia đình và xã hội. Nhưng nay bị cáo lại có hành vi dùng tay đánh và dùng ghế nhựa có dựa lưng là hung khí nguy hiểm đánh và phang (ném) vào vùng mặt của T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07%. Điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo.

[4] Tội Cố ý gây thương tích được quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự cụ thể như sau: *“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Dùng hung khí nguy hiểm.....

.....”.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Hoàng A về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo Lê Hoàng A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (hoặc xem xét cho bị cáo hưởng án treo) nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ

để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, đồng thời bị cáo cũng không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định.

Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng A. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Từ những nhận định trên, xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử có cơ sở, phù hợp với pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng A không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[7] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Kiến nghị của Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm:

Vụ án xảy ra vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 25/4/2025 tại phía trước của quán phở 66 thuộc tổ 00, khóm 0, phường M, tỉnh Đồng Tháp (có bản ảnh hiện trường kèm theo). Về nội dung vụ án: Bị cáo A đánh T. T cũng cầm ghế nhựa đánh lại. T và bị cáo A xô xát, dẫn đến đánh nhau được chị C và những người trong quán can ngăn. Với tình tiết vụ án nêu trên, nhưng chưa được điều tra làm rõ. Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét và nhận định tại bản án. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm kiến nghị tiếp tục điều tra đối với hành vi gây rối trật tự công cộng của Nguyễn Văn T và Lê Hoàng A để xem xét theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng A; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2026/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 0 - Đồng Tháp.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm b, i Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Hoàng A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà phúc thẩm TAND tối cao tại TP HCM; (1)
- VKSND tỉnh Đồng Tháp; (1)
- TAND khu vực 0, tỉnh Đồng Tháp; (1)
- VKSND khu vực 0, tỉnh Đồng Tháp; (1)
- Cơ quan CS điều tra CA tỉnh ĐT; (1)
- Phòng hồ sơ NV CA tỉnh ĐT; (1)
- Bị cáo; (1) Bị hại (1);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Liên Hiệp